

DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương I.

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông.

3. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công ty được lập vào ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại Hội (ngày 05/07/2021).

II. CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH VÀ GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI

Đại hội quyết định về số lượng và danh sách cụ thể của Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu.

1. Đoàn Chủ tịch

- Điều hành công việc của Đại hội là Đoàn Chủ tịch do Đại hội bầu ra.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - Tiến hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình, quy chế đã được Đại hội thông qua.
 - Duy trì phần thảo luận của các cổ đông.
 - Trả lời những vấn đề Đại hội yêu cầu.

- Kết luận những vấn đề được thảo luận tại Đại hội, điều hành thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

2. Ban Thư ký

- Ban thư ký là bộ phận giúp việc cho Đoàn Chủ tịch, làm việc theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
- Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - Ghi Biên bản của Đại hội thể hiện các nội dung, vấn đề mà Đại hội đề cập.
 - Tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.
 - Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
 - Tiếp nhận và chuyển đến Đoàn Chủ tịch các Phiếu câu hỏi/ý kiến cổ đông, tài liệu liên quan đến Đại hội.
 - Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Công ty các phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông tại Đại hội.
 - Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch.

3. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu là bộ phận giúp việc của Ban tổ chức và Đoàn Chủ tịch, làm việc theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Hướng dẫn, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông tại Đại hội.
 - Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.
 - Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG

1. Cổ đông, người nhận ủy quyền của cổ đông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền và theo Chương trình của Đại hội.
2. Đoàn Chủ tịch sẽ thông báo công khai Chương trình Đại hội, những ý kiến của các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại Đại hội sẽ được thảo luận công khai.
3. Tại cuộc họp Đại hội, các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ nghe các nội dung báo cáo và các nội dung HĐQT trình Đại hội được nêu trong Chương trình của Đại hội, thảo luận và thông qua từng nội dung theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc thu Phiếu biểu quyết.
4. Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc của Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN VÀ PHÁT BIỂU TRONG ĐẠI HỘI

1. Đoàn Chủ tịch quyết định thông tin về Đại hội, trên cơ sở tuân thủ theo luật pháp và lợi ích của Công ty.
2. Mọi cổ đông đều có quyền thảo luận về các vấn đề thuộc nội dung chương trình của Đại hội.
3. Cổ đông muốn thảo luận tại Đại hội, đề nghị đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu câu hỏi/ý kiến cổ đông do Ban tổ chức cung cấp và ghi rõ nội dung vấn đề thảo luận, gửi cho Ban thư ký để tổng hợp, báo cáo Đoàn Chủ tịch để tổ chức thảo luận từng vấn đề.
4. Cách thức phát biểu: Khi phát biểu ý kiến mời cổ đông lên bục vị trí phát biểu do Đoàn Chủ tịch chỉ định. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung đúng vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung đã đăng ký phát biểu và chương trình đại hội đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các vấn đề đã được Đại hội biểu quyết sẽ không được thảo luận lại. Các vấn đề mà cổ đông đăng ký thảo luận nhưng chưa được giải đáp trong phạm vi thời gian thảo luận theo chương trình đại hội đã được thông qua sẽ được Hội đồng quản trị xem xét và trả lời cổ đông bằng phương thức thích hợp sau Đại hội.
5. Đoàn Chủ tịch Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

V. NHỮNG NGUYÊN TẮC VỀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Cổ đông sẽ biểu quyết thông qua các các vấn đề tại Đại hội bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.

1. Thẻ Biểu quyết; Phiếu biểu quyết

Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết do Công ty in và đóng dấu treo của Công ty.

▪ Thẻ biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề sau:

- Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu;
- Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Biên bản, Nghị quyết Đại hội;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

Đối với các vấn đề trên, đề nghị các cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần sở hữu hoặc đại diện được hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Các cổ đông “Tán thành” sẽ giơ thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết.

▪ Phiếu biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các nội dung sau:

- Các nội dung trong chương trình đại hội.

- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

2. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu

- Các nội dung biểu quyết ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn ý kiến biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với từng nội dung biểu quyết (đánh dấu vào ý kiến biểu quyết tương ứng cho từng nội dung biểu quyết)
- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Đoàn Chủ tịch cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 20 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
 - Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu.
- Các phiếu biểu quyết không hợp lệ
 - Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty phát hành, không có dấu của Công ty;
 - Phiếu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng;
 - Phiếu bị rách rời, không còn nguyên vẹn;
 - Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
 - Phiếu không được đánh dấu vào ô ý kiến biểu quyết nào và/hoặc được đánh dấu vào từ 02 (hai) ô trở lên ở từng nội dung biểu quyết;
 - Không có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Việc biểu quyết đối với từng nội dung biểu quyết trong Phiếu biểu quyết độc lập với nhau, tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
- Trường hợp cổ đông trong quá trình bỏ phiếu, ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn, nếu chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

3. Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu công bố sau khi tổng hợp kết quả biểu quyết đối với tất cả vấn đề trong nội dung chương trình.

VI. ĐIỀU KIỆN THÔNG QUA QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐẠI HỘI

1. Một (01) cổ phần phổ thông tương đương với một (01) quyền biểu quyết.
2. Các vấn đề sau được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
 - Tờ trình sửa đổi điều lệ Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;

- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có) phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

VII. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Sử dụng điện thoại di động:

Đại hội diễn ra nghiêm túc, chất lượng, đạt kết quả tốt, Ban tổ chức đề nghị các Quý vị đại biểu, cổ đông tắt điện thoại di động hoặc để điện thoại ở chế độ rung. Nếu có việc cần thiết phải sử dụng điện thoại thì đề nghị các Quý vị ra ngoài nói chuyện để không ảnh hưởng đến Đại hội.

2. Hút thuốc lá trong hội trường:

Trong thời gian Đại hội diễn ra, đề nghị các Quý vị không hút thuốc trong hội trường để đảm bảo an toàn cháy nổ và môi trường sinh hoạt chung. Nếu có Quý vị nào có nhu cầu thì hút thuốc ở vị trí quy định thích hợp cho lợi ích cộng đồng.

3. Báo chí và truyền thông:

- Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch trong thời gian Đại hội diễn ra.
- Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp.

VIII. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

- Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu, các đại biểu và các cổ đông/đại diện cổ đông chấp hành đúng quy chế làm việc của Đại hội.
- Chế tài áp dụng: Trường hợp cá nhân nào vi phạm Quy chế này sẽ bị Đoàn Chủ tịch trục xuất khỏi Đại hội.

IX. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung chính tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số: 23 /TTr-DHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 01

V/v: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2020 và định hướng năm 2021;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



NGUYỄN ANH TUẤN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I
(VINAVENTCO)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /TTr-ĐHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 02

V/v: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



NGUYỄN ANH TUẤN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I
(VINAVETCO)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /TTr-DHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 03

V/v: Thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Thông qua Báo cáo Tài chính soát xét cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I do công ty TNHH Kiểm toán Kiểm toán CPA Việt Nam - chi nhánh miền Bắc lập ký ngày 26 tháng 03 năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



NGUYỄN ANH TUẤN

Số: 26 /TTr-ĐHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 04

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Không phân phối lợi nhuận năm 2020 (bao gồm chi trả cổ tức và trích lập các quỹ).
2. Việc phân phối lợi nhuận năm 2021 sẽ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 quyết định căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



NGUYỄN ANH TUẤN

Số: 27 /TTr-ĐHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 05

V/v: Thông qua thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Không chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2020;
- Đề xuất chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị : 2.000.000 đồng /tháng
 - Thành viên HĐQT : 1.000.000 đồng/ tháng
 - Trưởng Ban kiểm soát : 1.500.000 đồng/ tháng
 - Thành viên Ban kiểm soát : 800.000 đồng/ tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



NGUYỄN ANH TUẤN

Số: 29 /TTr-ĐHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 07

*V/v: Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty
Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y TW I

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày Số 54/2019/QH14 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y TW I;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

Trên cơ sở yêu cầu của nghị định số 155/2020/NĐ-CP về Điều lệ Công ty, hướng dẫn của Thông tư 116/2020/TT-BTC và cập nhật các quy định. Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng sửa đổi Điều lệ Công ty.

- Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty chi tiết khác được trình bày tại phụ lục đính kèm tờ trình này. Các quy định của Điều lệ Công ty có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh



Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Khai thác thủy sản biển	0311	
2	Khai thác thủy sản nội địa	0312	
3	Nuôi trồng thủy sản biển	0321	
4	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ANH TUẤN



Số: 30 /TTr-ĐHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 08

V/v: Thông qua Quy chế quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày Số 54/2019/QH14 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I;

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét
thông qua nội dung sau:**

Trên cơ sở yêu cầu của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP về quản trị công ty và Hướng dẫn của Thông tư 116/2020/TT-BTC và cập nhật các quy định tại điều lệ, Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng Quy chế Quản trị Công ty.

Nội dung chi tiết của Quy chế quản trị Công ty được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định của Quy chế quản trị Công ty có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



NGUYỄN ANH TUẤN

Số: 31 /TTr-ĐHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 09

V/v: Thông qua nội dung không phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài và Điều kiện hạn chế chuyển nhượng đối với đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ tại phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2021 và phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ
VNY

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y TW I

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I thông qua ngày 20/02/2021;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 07/2021/NQ-HĐQT ngày 04/03/2021 về việc thông qua việc triển khai và thông qua hồ sơ phát hành cổ phần năm 2021 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I;
- Căn cứ nội dung ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I cho HĐQT Công ty về việc điều chỉnh/bổ sung phương án phát hành năm 2021 đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Nội Dung thứ nhất: Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I**
 - Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty: 0% (do có ngành nghề kinh doanh có giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài là 0%)
 - Số lượng cổ phiếu phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài trong đợt phát hành riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2021 và phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ của



VNY: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn điều lệ Công ty), để đảm bảo việc phát hành đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty đã báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

2. Nội dung thứ 2: Thông qua việc chỉnh sửa nội dung Điều kiện hạn chế chuyển nhượng đối với đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ quy định tại Mục II Điều 1 Nghị quyết HĐQT số 07/2021/NQ-HĐQT ngày 04/03/2021; tại Thông tin tóm tắt về đợt phát hành và tại khoản 2.2 Điều 2 - Phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường thông qua ngày 22/02/2021

- Nội dung cũ: Điều kiện hạn chế chuyển nhượng Đối với phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ: Toàn bộ cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ đều bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;

- Nội dung chỉnh sửa: Điều kiện hạn chế chuyển nhượng Đối với phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ: Toàn bộ cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ đều bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu là 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, trừ trường hợp việc chuyển nhượng được thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



NGUYỄN ANH TUẤN

Số: 32 /TTr-ĐHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 10

V/v: Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Nội dung thứ nhất:** Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Nội dung thứ hai:** Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



NGUYỄN ANH TUẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: VNY.000001

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: 100.000 cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: 0 cổ phần
Số lượng cổ phần biểu quyết: **100.000 cổ phần**



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TW I
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ CỔ ĐÔNG: VNY.000001

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

- Họ và tên Đại biểu: NGUYỄN VĂN A
- Số lượng cổ phần sở hữu: 100.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: 0 cổ phần
- **Tổng số lượng cổ phần đại diện: 100.000 cổ phần**

II. CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

TT	Nội dung biểu quyết	Ý kiến		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Tờ trình số 1: <i>Thông qua Báo cáo của HĐQT</i>			
2	Tờ trình số 2: <i>Thông qua Báo cáo của BKS</i>			
3	Tờ trình số 3: <i>Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020</i>			
4	Tờ trình số 4: <i>Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020</i>			
5	Tờ trình số 5: <i>Thông qua Thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và đề xuất năm 2021</i>			
6	Tờ trình số 6 : <i>Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021</i>			
7	Tờ trình số 7: <i>Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty; Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp</i>			
8	Tờ trình số 8: <i>Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty</i>			
9	Tờ trình số 9 : <i>Thông qua Nội dung không phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài và Điều kiện hạn chế chuyển nhượng đối với đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ tại phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2021 và phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ VNY</i>			
10	Tờ trình số 10: <i>Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</i>			

Lưu ý:

1. Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu vào một trong các ô “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với từng nội dung biểu quyết.
2. Cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên trên phiếu để đảm bảo tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.
3. Phiếu biểu quyết này được Ban kiểm phiếu thu và thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội.

Hà Nội, ngày 31 tháng 07 năm 2021

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

Số:/2021/BB – ĐHĐCĐ

Hưng Yên, ngày 31 tháng 07 năm 2021

DỰ THẢO

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

A. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100102326.

Địa chỉ: 88 Trường Chinh – Phương Mai – Đống Đa – Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0100102326 thay đổi lần thứ 12 ngày 04/06/2021.

B. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Thời gian:

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I bắt đầu vào hồi 08:00, ngày 31 tháng 07 năm 2021

2. Địa điểm:

Tại Hội trường Công ty TNHH Thuốc thú y TWI - tại thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

3. Thành phần tham dự:

❖ Hội đồng quản trị

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Lê Anh Tuấn - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Thị Hương - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

❖ Ban Kiểm soát

- Ông Đặng Tiếp – Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Trần Hồng Quỳnh - Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Vũ Văn Đôn- Thành viên Ban kiểm soát

❖ Cùng các thành viên trong Ban điều hành, các cán bộ quản lý Công ty.

❖ Cổ đông/đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I

C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Khai mạc cuộc họp

1.1. Bà Vũ Thị Hải Hồng - Trưởng Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

1.2. Bà Vũ Thị Hải Hồng - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đọc Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tính đến thời điểm khai mạc Đại hội (08 giờ 00 phút), tổng số cổ đông và người được ủy quyền tham dự họp là:Cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành.

1.3. Bà Vũ Thị Hải Hồng - Trưởng Ban Tổ chức giới thiệu Đoàn Chủ tịch và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, gồm có:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa
- Ông Lê Anh Tuấn - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Thị Hương - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch bằng cách giơ Thẻ biểu quyết với số cổ phần tán thành là:Cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.4. Bà Vũ Thị Hải Hồng - Trưởng Ban Tổ chức giới thiệu và xin ý kiến thông qua Ban Thư ký, gồm có:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hưng - Trưởng Ban Thư ký
-

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký bằng cách giơ Thẻ biểu quyết với số cổ phần tán thành là:Cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.5. Bà Vũ Thị Hải Hồng - Trưởng Ban Tổ chức giới thiệu và xin ý kiến thông qua Ban Kiểm phiếu, gồm có:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Trưởng ban
- Ông Vũ Văn Đôn - Thành viên
- Bà Vũ Thị Hải Hồng – Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu bằng cách giơ Thẻ biểu quyết với số cổ phần tán thành là:Cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.6. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày và xin ý kiến cổ đông thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết với số cổ phần tán thành là:Cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.7. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày và xin ý kiến thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết với số cổ phần tán thành là:Cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Trình bày các báo cáo, tờ trình

Bà Vũ Thị Hải Hồng – sau khi được Hội đồng quản trị và Đoàn Chủ tịch ủy quyền đã trình bày nội dung các tờ trình sau:

- Tờ trình số 01 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị đề nghị Thông qua Báo cáo của HĐQT
- Tờ trình 2 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị đề nghị Thông qua Báo cáo của BKS
- Tờ trình 3 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị đề nghị Thông qua Báo cáo của kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I do công ty TNHH Kiểm toán Kiểm toán CPA Việt Nam - Chi nhánh miền Bắc lập ký ngày 26 tháng 03 năm 2021.
- Tờ trình 4 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị đề nghị Thông qua việc phân phối lợi nhuận
- Tờ trình 5 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị đề nghị Thông qua Thù lao của HĐQT và BKS
- Tờ trình 6 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị đề nghị Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021
- Tờ trình 7 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị đề nghị Thông qua Điều lệ sửa đổi
- Tờ trình 8 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị đề nghị Thông qua Quy chế quản trị
- Tờ trình 9 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị đề nghị Thông qua nội dung không phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài và Điều kiện hạn chế chuyển nhượng đối với đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ tại phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2021 và phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ VNY

3. Thảo luận

Chủ tọa cho Đại hội tiến hành thảo luận. Các cổ đông thảo luận và đều có ý kiến thống nhất cao với các Tờ trình tại Đại hội. Các cổ đông đã đóng góp ý kiến, thảo luận tập trung vào các nội dung sau:

.....
.....
.....
.....

4. Biểu quyết, kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu

Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội được ghi tại Biên bản kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu lập và được Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc trước toàn thể Đại hội.

Kết quả biểu quyết như sau:

4.2 Nội dung thứ nhất: Thông qua Tờ trình số 01 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua Báo cáo của HĐQT

Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

Tổng số phiếu thu về: phiếu, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.

Kết quả biểu quyết như sau

- Số cổ phần tán thành:Cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Tờ trình số 01 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ% cổ phần có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

4.2 Nội dung thứ hai: Thông qua Tờ trình số 02 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo của BKS

Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

Tổng số phiếu thu về: phiếu, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.

Kết quả biểu quyết như sau

- Số cổ phần tán thành:Cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Tờ trình số 02 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ% cổ phần có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

4.3 Nội dung thứ Ba: Thông qua Tờ trình số 03 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua Báo cáo của kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I do

công ty TNHH Kiểm toán Kiểm toán CPA Việt Nam - Chi nhánh miền Bắc lập ký ngày 26 tháng 03 năm 2021.

Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

Tổng số phiếu thu về: phiếu, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.

Kết quả biểu quyết như sau

- Số cổ phần tán thành:Cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Tờ trình số 03 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ% cổ phần có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

4.4 Nội dung thứ Tư: Thông qua Tờ trình số 04 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua việc phân phối lợi nhuận

Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

Tổng số phiếu thu về: phiếu, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.

Kết quả biểu quyết như sau

- Số cổ phần tán thành:Cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Tờ trình số 04 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ% cổ phần có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

4.5 Nội dung thứ Năm: Thông qua Tờ trình số 05 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua Thù lao của HĐQT và BKS

Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

Tổng số phiếu thu về: phiếu, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.

Kết quả biểu quyết như sau

- Số cổ phần tán thành:Cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Tờ trình số 05 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ% cổ phần có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

4.6 Nội dung thứ Sáu: Thông qua Tờ trình số 06 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021

Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

Tổng số phiếu thu về: phiếu, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.

Kết quả biểu quyết như sau

- Số cổ phần tán thành:Cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Tờ trình số 06 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ% cổ phần có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

4.7 Nội dung thứ Bảy: Thông qua Tờ trình số 07 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

Tổng số phiếu thu về: phiếu, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.

Kết quả biểu quyết như sau

- Số cổ phần tán thành:Cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Tờ trình số 07 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ% cổ phần có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

4.8 Nội dung thứ Tám : Thông qua Tờ trình số 08 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị

Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

Tổng số phiếu thu về: phiếu, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.

Kết quả biểu quyết như sau

- Số cổ phần tán thành:Cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Tờ trình số 08 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ% cổ phần có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

4.9 Nội dung thứ chín: Thông qua Tờ trình số 09 ngày 08/07/2021 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua nội dung không phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài và Điều kiện hạn chế chuyển nhượng đối với đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ tại phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2021 và phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ VNY

Tổng số phiếu phát ra: phiếu.

Tổng số phiếu thu về: phiếu, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ là: phiếu, tương ứng: Cổ phần.

Kết quả biểu quyết như sau

- Số cổ phần tán thành:Cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, Tờ trình số 08 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ% cổ phần có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

D. TỔNG HỢP CÁC VẤN ĐỀ ĐẠI HỘI THÔNG QUA:

Trên cơ sở kết quả biểu quyết như trên, căn cứ Quy chế tổ chức của Đại hội, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I và quy định của pháp luật, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I đã thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT với tỷ lệ biểu quyết% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

- Thông qua Báo cáo của BKS với tỷ lệ biểu quyết% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Thông qua Báo cáo của kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I do công ty TNHH Kiểm toán Kiểm toán CPA Việt Nam - Chi nhánh miền Bắc lập ký ngày 26 tháng 03 năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận với tỷ lệ biểu quyết% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Thông qua Thù lao của HĐQT và BKS với tỷ lệ biểu quyết% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Thông qua Quy chế quản trị với tỷ lệ biểu quyết% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Thông qua Điều lệ sửa đổi với tỷ lệ biểu quyết% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

E. THÔNG QUA BIÊN BẢN

Biên bản này đã được Ban thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và được bà Nguyễn Thị Thu Hưng – Trưởng Ban Thư ký đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và được các cổ đông tham dự nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%.

Biên bản này được lập thành 05 bản, có giá trị pháp lý như nhau được lưu tại Công ty Cổ phần Thuốc Thú Y Trung Ương I.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 11h00 ngày 20/02/2021.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nguyễn Anh Tuấn

DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

-----☪-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----☪-----

Số:2021/NQ – ĐHĐCĐ

Hưng Yên, ngày 31 tháng 07 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thuốc Thú Y Trung Ương I;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I ngày 31/07/2021;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT

Điều 2: Thông qua Báo cáo của BKS

Điều 3: Thông qua Báo cáo của kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I do công ty TNHH Kiểm toán Kiểm toán CPA Việt Nam - Chi nhánh miền Bắc lập ký ngày 26 tháng 03 năm 2021

Điều 4: Thông qua việc phân phối lợi nhuận

Điều 5: Thông qua việc trả Thù lao của HĐQT và BKS

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021



Điều 7: Thông qua Điều lệ sửa đổi công ty

Điều 8: Thông qua Quy chế quản trị công ty

Điều 9: Thông qua Thông qua nội dung không phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài và Điều kiện hạn chế chuyển nhượng đối với đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ tại phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2021 và phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ VNY

Điều 10: Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Điều 11. Điều khoản thi hành:

11.1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 31/07/2021.

11.2. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD (để t/h);
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu VT. HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



DỰ THẢO

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

(Ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính- và Ban hành kèm theo Nghị quyết số/NQ/ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I)

Hà nội, ngày...tháng...năm 2021

DỰ THẢO

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ...ngày...tháng...năm...

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I bao gồm các nội dung sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội

đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Chủ tịch hội đồng quản trị tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương II

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng giám đốc), người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có **Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 (ba)**

người và nhiều nhất là 11 (mười một) người. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;

đ) [Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty].

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

e) [Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty].

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và

đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Giám đốc (Tổng giám đốc).

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và [Điều lệ công ty].

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn [10 ngày] kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại [Điều lệ công ty].

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
- b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;
- c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [10%] tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc [một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty] có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Trường hợp [Điều lệ công ty không có quy định khác] thì việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và

các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. [Trường hợp Điều lệ công ty không quy định khác], việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử

lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn **20%** hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn **20%** tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

[Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác], Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn [30] ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;

b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

e) Xác định thời gian và địa điểm họp;

g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;

h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là [03 người] bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. [Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị]. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Chương IV

CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) [Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định].

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là [03 ngày] làm việc trước ngày họp [nếu Điều lệ công ty không có quy định khác]. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn [07 ngày] kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, [trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định thời hạn khác

ngắn hơn]. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác [theo quy định trong Điều lệ công ty].

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. [Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ khác cao hơn], nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 18. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng

thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. [Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiêu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị].

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc (Giám đốc) và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Công ty cổ phần thuốc thú y trung ương I bao gồm VII chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng...năm

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

DỰ THẢO

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 155/2020 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần cổ phần thuốc thú y TWI;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ...ngày...tháng...năm 2021

Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thuốc thú y TWI.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thuốc thú y TWI bao gồm các nội dung sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

Chương II

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác;

- d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty, [trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác];
- đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
- g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.
2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.
3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban kiểm soát thực hiện như sau:
 - a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.
2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải

được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi

ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác;
 - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng

quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), người quản lý khác trong các hoạt động.

20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và cổ đông.

21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản

trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;

c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện, [trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác].

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV **CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT**

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Chương V **BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH**

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản

trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và những người điều hành doanh nghiệp khác.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và các cổ đông.

8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

[Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác], thì tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thuộc thú y TWI bao gồm 7 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày.. .tháng...năm 2021

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

ĐẶNG TIẾP

Số: 22 - 2021/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I**

Kính thưa đại hội: Lời đầu tiên với tư cách là Chủ Tịch HĐQT nhiệm kỳ VI tôi thành thật xin lỗi cổ đông về việc tổ chức đại hội cổ đông chậm trễ so với thời gian qui định trong luật doanh nghiệp và trong điều lệ công ty, kính mong được quý vị cổ đông thông cảm.

Kính thưa đại hội: Thực hiện Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương I đã được đại hội Đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 10 năm 2017; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Thay mặt HĐQT tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2020 và kế hoạch 2021 như sau:

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2020

1. VỀ NHÂN SỰ

Trong năm 2020 về tình hình nhân sự toàn công ty đã cơ bản đi vào ổn định trong đó:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I trong năm 2020 có 3 thành viên gồm: 01 Chủ tịch HĐQT và 02 thành viên.

Ban điều hành gồm: Chủ tịch HĐQT trực tiếp điều hành, Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng bộ phận nội chính, Chủ tịch Công ty TNHH Thuốc thú y trung ương 1 và kế toán trưởng Công ty TNHH Thuốc thú y trung ương 1.

2. VỀ KẾT QUẢ SXKD CỦA CÔNG TY NĂM 2020

Năm 2020 Công ty đã từng bước triển khai công tác kinh doanh đi vào ổn định, cũng như ổn định về nhân sự từng bước cố gắng giữ vững và tăng doanh số. Mặc dù vậy năm 2020 vẫn là một năm đầy khó khăn cho ngành Thú y Việt Nam, do ngành chăn nuôi vẫn bị ảnh hưởng và chịu tác động lớn từ bệnh dịch tả heo châu phi dẫn đến việc sụt giảm tổng lượng đàn heo trên cả nước bị sụt giảm mạnh. Bên cạnh đó do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 kéo dài ảnh hưởng chung đến nền kinh tế của cả thế giới dẫn đến việc lưu thông hàng hóa bị ngưng chệ, giá cả nguyên vật liệu tăng cao;

Việc thua lỗ trong nhiều năm liền tạo áp lực tài chính lớn cho Công ty. Trong năm 2020 Hội đồng quản trị đã tích cực đưa ra các giải pháp để triển khai thực hiện nhằm cải thiện tình hình tài chính và đề có những chính sách phù hợp với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Bước đầu đã khắc phục được phần nào tình hình tài chính của Công ty năm 2020.

Vì vậy kết quả kinh doanh của công ty năm 2020 có phần được cải thiện hơn cụ thể qua những chỉ tiêu như sau:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị: Nghìn đồng

Các chỉ tiêu tài chính	Năm 2020	Năm 2019	% tăng giảm
Doanh thu bán hàng	150.088.659.682	140.722.547.197	+6,65
Lợi nhuận từ HĐKD	(7.844.432.003)	(18.305.701.726)	+ 57,15
Lợi nhuận khác	7.406.024.823	2.509.551.599	+295,17
Lợi nhuận trước thuế	(438.407.180)	(15.796.150.127)	+97,22
Lợi nhuận sau thuế	(1.037.753.127)	(16.612.970.508)	+93,75

(Số liệu BCTC năm 2020 sẽ được Hội đồng Quản trị trình bày ở phần Báo cáo tài chính).

Thông qua kết quả như trên đã thể hiện được tính đúng đắn, kịp thời của các giải pháp mà HĐQT đã triển khai. Tuy nhiên kết quả kinh doanh toàn Công ty vẫn lỗ chủ yếu là các nguyên nhân sau:

2.1. Tình hình kinh doanh thuốc của Công ty 2020: Do tình hình dịch bệnh 2020 bùng phát trong cả nước kéo dài trong năm dẫn đến số lượng gia súc bị giảm vì vậy doanh thu cũng giảm đáng kể. Bên cạnh đó Công ty do thiếu vốn kinh doanh nên chi phí đầu vào tăng, giá thành tăng dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh thuốc thú y của Công ty giảm.

2.2. Tình hình kinh doanh vắc xin: Năm 2020 đã triển khai được mảng khách hàng theo dự án và vào trang trại nhưng doanh số chưa cao, ngoài ra chi phí bán hàng tăng cao chính vì vậy kết quả kinh doanh Vắc xin thấp.

2.3. Trong năm 2020 Vấn đề vốn đối với Công ty vẫn là một bất cập lớn nhất,

- Tuy nhiên đến tháng 12/2020 HĐQT cũng đã trình được Đại hội đồng cổ đông về phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ trả vay huy động cá nhân từ đó kết quả kinh doanh năm 2020 đã có kết quả tốt. Cụ thể lãi vay huy động 6 tháng cuối năm 2020 theo cam kết thỏa thuận sử lý nợ không phải tính nên lãi vay năm 2020 giảm 10,59 tỷ.

- Bên cạnh đó với sự nỗ lực của HĐQT cũng như được sự hỗ trợ của đối tác là Ngân hàng NN&PTNT chi nhánh Hà Nội chính nên Trong năm 2020 Công ty đã xin được giảm lãi vay quá hạn là: 3,476 tỷ

- Từ hai yếu tố trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế của năm 2020 đã được cải thiện rõ ràng

3. Tình hình vốn và cổ phần năm 2020

- Vốn Điều lệ năm 2019 : 82.500.000.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu : 8.250.000.000 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 8.250.000 cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 8.250.000 cổ phiếu phổ thông.
- Cổ phiếu quỹ của Công ty : 13 cổ phiếu.
- Tổng số cổ đông : 206

4. Về quan hệ với cổ đông:

Công ty đã tuân thủ về công bố thông tin theo pháp luật và các văn bản luật áp dụng cho công ty đại chúng và tổ chức niêm yết. Ngoài ra quan hệ với cổ đông một cách thường xuyên và tích cực thông qua trang web và người công bố thông tin của Công ty.

PHẦN II: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

1. Tình Hình thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2020.

Năm 2020, Vẫn là một năm đầy khó khăn về mọi mặt đối với Công ty

Trong năm 2020, Công ty vẫn tiếp tục khắc phục những khó khăn, tồn tại của những năm trước. Hội đồng quản trị đã Tập trung vào sản xuất và kinh doanh thuốc thú y. Đối với Vắc xin duy trì hệ thống khách hàng lớn. Ngoài ra đã đưa vào một số trang trại nhưng doanh số còn thấp.

Hội đồng quản trị đã triển khai nghị quyết đại hội cổ đông năm 2020 cụ thể như sau:

• Các mục tiêu chủ yếu:

Mục tiêu chung: Trong năm 2020 vẫn là Công ty phát huy thương hiệu VINAVETCO trong những năm qua, giữ vững thương hiệu và uy tín trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh Thuốc thú y, thuốc thủy sản và các loại vắc xin. Công ty đang dần ổn định, phát triển bền vững và từng bước mở rộng thị trường hoạt động ra các tỉnh, thành phố trong cả nước mà Công ty có thế mạnh, cải tiến, Đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với tình hình chung không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm.

Mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh: Trong năm 2020 mặc dù tình hình dịch bệnh diễn ra kéo dài trong suốt cả năm nhưng Công ty vẫn cố gắng duy trì doanh số phát triển ổn định, bền vững và đã tăng hơn so với năm 2019 là 6,65 %;

- Công ty đã và đang ngày càng cải thiện nâng cao chất lượng hàng sản xuất, kinh doanh những sản phẩm, đa dạng và phong phú về chủng loại dùng cho động vật, thú cưng, gia súc gia cầm, từ thuốc để phòng trị bệnh, thuốc tẩy Ký sinh trùng, thuốc bồi bổ sức khỏe, kích thích tăng trọng đến các thuốc điều tiết sinh sản, thuốc diệt ký sinh trùng và các thuốc diệt nấm mốc.
- Để đảm bảo việc phát triển hoạt động kinh doanh , Công ty đã có công tác rà soát cùng cố cũ và xây dựng hệ thống khách hàng mới, đánh giá lại các tiêu chuẩn đại lý cấp 1, 2 để có chính sách phù hợp phát triển và hỗ trợ đại lý trước mắt giữ vững doanh số và từng bước tăng doanh số;
- Hội đồng quản trị đã khai thác liên doanh để sử dụng hiệu quả mặt bằng 88 Trường Chinh. Công ty đã ký hợp đồng hợp tác với Công ty cổ phần thế giới di động –CN tại Hà Nội số 2603/2019- ĐMX Trường Chinh - HNO ngày 26/03/2019 nhưng do tình hình dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến phức tạp nên việc khai trương của bên Công ty Thế giới di động đến tháng 07 năm 2020 mới chính thức đi vào hoạt động được;

Mục tiêu tài chính:

- Năm 2020 Công ty đã thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông phát hành cổ phiếu để bổ xung nguồn vốn để đảm bảo nguồn vốn kinh doanh. Với phương án phát hành riêng lẻ và cổ phiếu hoán đổi nợ cho các chủ nợ cá nhân.

- Cho đến thời điểm này Phương án phát hành riêng lẻ và cổ phiếu hoán đổi nợ cho các chủ nợ cá nhân đã được Ủy Ban chứng khoán chấp thuận, hiện tại HĐQT đã hoàn thành phương án và tăng vốn điều lệ của công ty lên 142.499.690.000 Đồng.

Mục tiêu về nhân lực: Công ty liên tục tuyển dụng các cán bộ có kinh nghiệm bổ sung vào đội ngũ bán hàng. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ lao động đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng;

- Trong tình hình dịch bệnh Covid – 19 Công ty vẫn kết hợp với các chuyên gia nước ngoài và trong nước thực hiện các hoạt động tập huấn Online về chuyên môn nghiệp vụ sử dụng các loại vắc xin... cho các nhân viên thị trường và nhân viên bán hàng;

• **Cơ cấu của HĐQT**

Hội đồng quản trị công ty tại ngày 31/12/2020 gồm 03 thành viên, trong đó:

STT	Thành Viên HĐQT	Chức Danh	Hình thức
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ Tịch	Thành viên điều hành
2	Bà Nguyễn Thị Hương	Ủy Viên	Thành viên không điều hành
3	Ông Lê Anh Tuấn	Ủy Viên	Thành viên điều hành

2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT.

Trong năm 2020 , Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần thuốc thú y trung ương I và Luật doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên tham dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành trong năm gồm:

STT	Ngày tháng	Số nghị quyết/ quyết định	Nội dung
1	27/05/2020	04-2020/BB-HĐQT	Biên bản họp HĐQT về việc điều chỉnh giá thuê của CN công ty cổ phần thế giới di động
2	27/05/2020	05-2020/NQ-HĐQT	Nghị quyết HĐQT về việc điều chỉnh giá thuê của CN công ty cổ phần thế giới di động
3	30/06/2020	05B-2020/BB-HĐQT-BĐH	BB họp HĐQT Bàn về giải pháp tháo gỡ khó khăn tình hình công nợ đối với nhà cung cấp và khoản vay cá nhân
4	30/06/2020	6A-2020/NQ-HĐQT	NQ của HĐQT Bàn về giải pháp tháo gỡ khó khăn tình hình công nợ đối với nhà cung cấp và khoản vay cá nhân
5	30/06/2020	7A-2020/QĐ-HĐQT	Quyết định của HĐQT về việc trích một phần khoản vay

6	29/07/2020	06-2020/BB-HĐQT	BB họp HĐQT tổng kết công tác KD 6 tháng và về giải pháp tháo gỡ khó khăn tìm nhà đầu tư chiến lược
7	06/11/2020	07/ BB-HĐQT	Biên bản họp HĐQT về tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
8	06/11/2020	08-2020/NQ-HĐQT	Nghị quyết HĐQT về tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
9	06/11/2020	09-2020/QĐ-HĐQT	Quyết định của HĐQT về việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ
10	02/12/2020	10-2020/BC-CT	Báo cáo của HĐQT Công ty cp thuốc thú y TWI trình Đại Hội đồng Cổ đông
11	02/12/2020	11/TTr-ĐHĐCĐ 2020	Tờ trình số 01 thông qua báo cáo của HĐQT
12	02/12/2020	12/TTr-ĐHĐCĐ 2020	Tờ trình số 02 thông qua báo cáo của Ban kiểm soát
13	02/12/2020	13/TTr-ĐHĐCĐ 2020	Tờ trình số 03 thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2019
14	02/12/2020	14/TTr-ĐHĐCĐ 2020	Tờ trình số 04 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
15	02/12/2020	15/TTr-ĐHĐCĐ 2020	Tờ trình số 05 thông qua thù lao HĐQT và BKS 2019
16	02/12/2020	16/TTr-ĐHĐCĐ 2020	Tờ trình số 06 Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020
17	08/12/2020	03-BKS/ĐHĐCĐ	Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông
18	19/12/2020	17/2020/BB-ĐHĐCĐ	Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
19	19/12/2020	18/2020/NQQ-ĐHĐCĐ	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020
20	26/12/2020	19/BB-HĐQT	Biên bản họp HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2021
21	26/12/2020	20/2020/NQ-HĐQT	NQ của HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường 2021
22	26/12/2020	21/2020/QĐ-HĐQT	Quyết định của HĐQT về việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2021

PHẦN III: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

I. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán : Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Báo cáo tài chính gồm:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2020	01/01/2020
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		42.330.624.220	62.066.774.842
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	14.172.289.594	31.891.377.169
1. Tiền	111		6.983.289.594	18.841.377.169
2. Các khoản tương đương tiền	112		7.189.000.000	13.050.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	0	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		13.164.221.131	11.759.784.546
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2.1	15.265.763.386	14.500.986.663
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3.1	3.690.150.950	2.586.916.640
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
5. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4.1	4.806.600.494	4.885.738.306
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V.5	(10.598.293.699)	(10.213.857.063)
7. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	14.433.768.956	17.557.586.739
1. Hàng tồn kho	141		15.010.183.183	18.225.005.086
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		(576.414.227)	(667.418.347)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		560.344.539	858.026.388
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8.1	305.939.445	215.577.564
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		254.405.094	642.448.824
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		98.678.754.808	105.551.830.105
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		19.965.000	19.965.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.4.2	19.965.000	19.965.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		98.528.226.101	105.169.583.523
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	96.694.710.321	103.371.768.987
- Nguyên giá	222		144.549.061.807	145.929.695.076
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(47.854.351.486)	(42.557.926.089)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	1.833.515.780	1.797.814.536
- Nguyên giá	228		2.416.877.460	2.216.877.460
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(583.361.680)	(419.062.924)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.6	866.640.000	866.640.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254	V.6	(866.640.000)	(866.640.000)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		130.563.707	362.281.582
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8.2	130.563.707	358.453.628
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.18	-	3.827.954
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		141.009.379.028	167.618.604.947

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31/12/2020

(Tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2020	01/01/2020
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		254.995.952.016	280.367.424.508
I. Nợ ngắn hạn	310		251.468.722.857	274.980.549.508
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11.1	32.839.195.418	52.561.252.048
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12.1	49.314.043	4.147.264.821
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13.1	3.218.828.344	4.074.517.013
4. Phải trả người lao động	314		4.754.186.138	5.293.445.726
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	6.058.203.972	43.519.766.096
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15.1	5.551.736.389	3.288.666.452
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16.1	198.228.481.227	161.465.260.026
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		768.777.326	630.377.326
II. Nợ dài hạn	330		3.527.229.159	5.386.875.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	V.15.2	599.000.000	-
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16.2	2.928.229.159	5.386.875.000
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		(113.986.572.988)	(112.748.819.561)
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.17	(113.986.572.988)	(112.748.819.561)
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		82.500.000.000	82.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		82.500.000.000	82.500.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		278.962.752	278.962.752
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		(130.000)	(130.000)
6. Quỹ đầu tư phát triển	418		3.559.312.727	3.559.312.727
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(200.324.718.467)	(199.086.965.040)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(199.086.965.040)	(182.273.994.532)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		141.009.379.028	167.618.604.947

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2021

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

Người lập

NGUYỄN THỊ THU HÀ

Kế toán trưởng

NGUYỄN ANH TUẤN

Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I		B 02 - DN/HN
Địa chỉ: Số 88 Trường Chinh, Quận Đống Đa, Hà Nội		Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.19	150.088.659.682	140.722.547.197
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.19	4.356.117.677	3.068.458.515
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.19	145.732.542.005	137.654.088.682
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.20	111.658.828.467	108.161.111.300
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		34.073.713.538	29.492.977.382
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.21	537.093.760	1.085.648.009
7. Chi phí tài chính	22	VI.22	12.551.284.437	22.577.286.872
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		11.423.739.803	21.873.027.127
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.23	20.951.492.994	18.517.689.674
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.23	8.952.461.870	7.789.350.571
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(7.844.432.003)	(18.305.701.726)
12. Thu nhập khác	31	VI.24	7.500.392.645	2.561.240.681
13. Chi phí khác	32	VI.24	94.367.822	51.689.082
14. Lợi nhuận khác	40		7.406.024.823	2.509.551.599
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(438.407.180)	(15.796.150.127)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.26	595.518.293	820.648.335
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		3.827.954	(3.827.954)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(1.037.753.427)	(16.612.970.508)
19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		(1.037.753.427)	(16.612.970.508)
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.27	(126)	(2.014)
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		(126)	(2.014)

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2021

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	NGUYỄN THỊ THU HÀ	NGUYỄN ANH TUẤN
Người lập	Kế toán trưởng	Chủ tịch Hội đồng quản trị

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty cổ phần thuốc thú y Trung Ương I (dưới đây được gọi là “Công ty”) trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2020 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập.

THÔNG TIN CHUNG

Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương I là doanh nghiệp được thành lập dưới hình thức chuyển từ doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100102326 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 07/06/2000. Trong quá trình hoạt động, các thay đổi về chức năng kinh doanh, vốn điều lệ, trụ sở chính của Công ty cũng đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chuẩn y tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ nhất đến lần thứ 11 ngày 06/11/2017.

Cơ cấu tổ chức:

Công ty có 02 chi nhánh, 01 công ty con chi tiết như sau:

	<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
	<i>Các đơn vị phụ thuộc</i>	
-	<i>Chi nhánh Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương I tại Đà Nẵng</i>	<i>Số 12/4 Lý Thường Kiệt, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng</i>
-	<i>Chi nhánh Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương I tại Hồ Chí Minh</i>	<i>Số 74 Tân Chánh Hiệp 05, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, TP Hồ Chí Minh</i>
-	<i>Công ty TNHH Thuốc Thú y Trung ương 1</i>	<i>Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên</i>

Hoạt động chính trong năm của Công ty bao gồm: *Xuất nhập khẩu và kinh doanh thuốc và vật tư thú y; Cho thuê kho, mặt bằng kinh doanh, sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu; sản xuất thuốc thú y, thuốc thủy sản.*

Công ty có trụ sở tại tổ số 88, Trường Chinh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng quản trị đã điều hành hoạt động của Công ty trong suốt năm tài chính và đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Thị Hương Ủy viên Hội đồng quản trị
- Ông Lê Anh Tuấn Ủy viên Hội đồng quản trị

BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty trong suốt năm tài chính và đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

- Ông Lê Đức Liên Giám đốc

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Ban kiểm soát của Công ty trong suốt năm tài chính và đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

- Ông Đặng Tiếp Trưởng ban kiểm soát
- Ông Trần Hồng Quỳnh Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Vũ Văn Đôn Thành viên Ban kiểm soát

SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NIÊN ĐỘ

Công ty có kế hoạch tăng vốn điều lệ theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 06/2021/NQ-ĐHĐCĐ-BT ngày 20/02/2021. Theo đó, vốn điều lệ dự kiến tăng thêm 60.000.000.000 đồng từ nguồn phát hành cho nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ vay cho các cá nhân/tổ chức.

Đến ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty cho rằng không có các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính có thể làm cho các số liệu và thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán của Công ty bị phản ánh sai lệch.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM – Chi nhánh Miền Bắc đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2020 của Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương I.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất và đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty và nhận thấy không có vấn đề bất thường xảy ra có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của doanh nghiệp. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc Công ty cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp đã được tuân thủ, những sai lệch trọng yếu (nếu có) đã được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Ban Giám đốc Công

ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho các tài sản và đã thực hiện các biện pháp phù hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty, báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán (đính kèm) đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2021

Đại diện cho HĐQT và Ban điều hành

NGUYỄN ANH TUẤN

Chủ tịch

Số: 14/2021/BCKT/CPAMB1

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương I
cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2020.*

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương I, được lập ngày 26/03/2021 từ trang 06 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thuốc Thú y Trung Ương I tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề nhấn mạnh

Tại thời điểm 31/12/2020, số lỗ lũy kế của đơn vị là 200.324.718.467 đồng vượt 113.986.572.988 đồng so với số vốn đầu tư của chủ sở hữu cùng thời điểm. Và cũng tại ngày đó, nợ ngắn hạn của đơn vị đã vượt quá tài sản ngắn hạn của đơn vị là 209.138.098.637 đồng. Các dấu hiệu trên chỉ ra yếu tố không chắc chắn trọng yếu ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của đơn vị.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM – CHI NHÁNH MIỀN BẮC

NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN

Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0445-
2018-137-1

NGUYỄN QUỲNH TRANG

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1469-
2018-137-1

Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương I đã giải trình ý kiến nhấn mạnh của đơn vị kiểm toán như sau:

Trong các năm qua, kể từ năm 2015 cho đến nay, tình hình kinh tế ngành Nông Nghiệp gặp rất nhiều khó khăn. Tình hình dịch bệnh liên tiếp xảy ra cũng như tình trạng thời tiết cực đoan do biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường biển được dự báo tiếp tục ảnh hưởng tới sản xuất

Nông Nghiệp làm cho giá cả và sản lượng trong ngành sụt giảm và đặc biệt là ngành chăn nuôi. Do vậy, Công ty chúng tôi bị ảnh hưởng nặng nề đến việc kinh doanh sản phẩm thuốc thú y, vắc xin thú y của Công ty, kết quả ảnh hưởng xấu hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các năm qua. Ngoài ra, dư nợ vay của Công ty lớn dẫn đến chi phí tài chính hàng năm cao. Do vậy doanh thu không bù đắp được các loại chi phí của Công ty bao gồm chi phí bán hàng, chi phí quản lý và chi phí tài chính. Công ty liên tục ghi nhận lỗ và số lỗ lũy kế đã vượt quá Vốn chủ sở hữu, vì vậy kiểm toán viên đã đưa ra **Vấn đề nhấn mạnh**.

Để khắc phục các khó khăn này, Công ty đang từng bước cải thiện quy trình sản xuất kinh doanh, cắt giảm chi phí, nâng cao năng lực quản trị kinh doanh. Trong năm 2021, Công ty có kế hoạch tăng vốn điều lệ theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ bất thường số 06/2021/NQ-ĐHĐCĐ_BT ngày 20/02/2021. Theo đó, vốn điều lệ dự kiến tăng thêm 60.000.000.000 đồng từ nguồn phát hành cho nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ vay cho các cá nhân/tổ chức, từ đó sẽ giảm tải chi phí tài chính của Công ty, nâng cao năng lực quản trị tài chính và phân bổ nguồn lực phù hợp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty tin tưởng rằng, việc có thêm nhà đầu tư chiến lược đồng hành cùng Công ty, giảm áp lực trả lãi vay, đồng thời nâng cao năng lực quản lý kinh doanh sẽ giải quyết được các khó khăn của Công ty và dần dần đưa Công ty trở lại hoạt động kinh doanh có hiệu quả trong thời gian tới.

PHẦN IV: PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, CHI THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2020

I. Phương án phân chia lợi nhuận

Do tình hình tài chính của Công ty đang trong tình trạng thua lỗ đặc biệt, lỗ lũy kế đến 31/12/2020 là 200.324.718.467 đồng nên năm 2020 sẽ không được phân chia lợi nhuận.

II. Chi thù lao cho HĐQT và BKS

Theo Nghị quyết đại hội cổ đông năm 2020 không chi thù lao HĐQT và BKS.

PHẦN V: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2021

I. Kế hoạch, định hướng của HĐQT

+ Mặc dù năm 2020 vẫn là một năm đầy khó khăn cho ngành Thú y Việt Nam, do ngành chăn nuôi vẫn bị ảnh hưởng và chịu tác động lớn từ bệnh dịch tả heo châu phi dẫn đến việc sụt giảm tổng lượng đàn heo trên cả nước bị sụt giảm mạnh. Bên cạnh đó do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 kéo dài ảnh hưởng chung đến nền kinh tế của cả thế giới dẫn đến việc lưu thông hàng hóa bị ngưng chệ, giá cả nguyên vật liệu tăng cao;

+Tuy nhiên để phù hợp với tình hình kinh doanh thực tiễn của Công ty hiện nay, HĐQT đã thống nhất một số chỉ tiêu trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2021 như sau:

- **Doanh thu thuần : 164 tỷ đồng**
- **Lợi nhuận sau thuế : 6 tỷ đồng**

+ Trong năm 2021, HĐQT vẫn duy trì các kỳ họp và tổ chức các phiên họp HĐQT để triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, đồng thời thực hiện công tác quản trị Công ty nhằm nâng cao hiệu quả trong kinh doanh.

II. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trong điều kiện khó khăn của Công ty, Hội đồng quản trị sẽ tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Mục tiêu chung:

- Tập chung chỉ đạo để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 linh hoạt và nhạy bén với thị trường, cố gắng giảm thiểu rủi ro, tận dụng cơ hội đồng thời duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh một cách ổn định và hiệu quả nhằm tạo điều kiện trong việc tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên Công ty

- Trở thành doanh nghiệp có thương hiệu và uy tín trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh Thuốc thú y, thuốc thủy sản và các loại vắc xin. Ổn định, phát triển bền vững và từng bước mở rộng thị trường hoạt động ra các tỉnh, thành phố trong cả nước mà Công ty có thế mạnh, cải tiến, Đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với tình hình chung không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm .

+ **Mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh:** Phát triển ổn định, bền vững.

- Công ty thực hiện việc sản xuất và kinh doanh các mặt hàng gồm: Thuốc Thú y: Công ty cung cấp đa dạng các sản phẩm thuốc thú y như: Dung dịch kháng sinh tiêm, Bột kháng sinh vô trùng pha tiêm, Dung dịch kháng sinh uống, Các loại thuốc nước, Thuốc diệt ký sinh trùng, Thuốc bột uống, Vitamin và chất tăng cường, Thuốc sát khuẩn.
- Thuốc Thủy sản: Công ty hiện cung cấp các sản phẩm thuốc cho thủy sản gồm thuốc Kháng sinh, Thuốc dinh dưỡng, Thuốc trị ký sinh trùng và Thuốc khử trùng
- Công ty sản xuất và kinh doanh những sản phẩm đạt chất lượng cao, đa dạng và phong phú về chủng loại dùng cho động vật, thú cưng, gia súc gia cầm, từ thuốc để phòng trị bệnh, thuốc tẩy Ký sinh trùng, thuốc bồi bổ sức khỏe, kích thích tăng trọng đến các thuốc điều tiết sinh sản, thuốc diệt ký sinh trùng và các thuốc diệt nấm mốc.
- Để đảm bảo việc phát triển hoạt động kinh doanh , hàng năm Công ty đều có công tác rà soát củng cố cũ và xây dựng hệ thống khách hàng mới, qua doanh số hàng năm sẽ đánh giá lại các tiêu chuẩn đại lý cấp 1, 2 tại các tỉnh, thành phố trên toàn quốc;
- Thực hiện marketing bán hàng qua nhiều kênh: online (trang website), Đại lý bán sỉ và bán lẻ tại cửa hàng công ty;
- Thúc đẩy duy trì chế độ chăm sóc khách hàng tốt thành lập đội kỹ thuật viên để thực hiện việc mổ khám, giải phẫu bệnh lý và tư vấn kỹ thuật cho các trang trại, người chăn nuôi;
- Thực hiện các hoạt động tập huấn thường xuyên về chuyên môn nghiệp vụ sử dụng các loại thuốc thú y ... cho các nhân viên thị trường và nhân viên bán hàng;
- Từ những năm 2010, Công ty đã tiến hành đăng ký lưu hành các loại vắc xin nhập khẩu đáp ứng nhu cầu của thị trường thuốc thú y như: Vắc xin phòng bệnh tai xanh ở lợn PRRSV, Cúm gia cầm H5N1, Re-5; H5N1, Re-6; H5N1, Re-1, và nhiều các loại chế phẩm sinh học, kháng thể khác.

+ **Mục tiêu về tài chính:** Xây dựng nền tài chính lành mạnh, tự chủ.

+ **Mục tiêu về nhân lực:** Nâng cao chất lượng đội ngũ lao động đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Trong thời gian tới, ngoài việc tập trung vào sản xuất kinh doanh các sản phẩm có chất lượng cao nhằm phục vụ nhu cầu của thị trường một cách tốt nhất. Công ty đã tập trung đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm thông qua việc mở rộng thị trường và đa dạng hóa các đối tượng khách hàng. Cùng với đó Công ty còn định hướng đẩy mạnh hoạt động thương mại như kinh doanh vắc xin phòng chống bệnh cho gia súc gia cầm .
- **Chiến lược về hoạt động sản xuất kinh doanh:** mở rộng phạm vi hoạt động, từng bước tạo nền tảng vững chắc
- **Chiến lược về Khẩu hiệu và chiến lược kinh doanh:** Lấy Phục vụ làm mục đích kinh doanh, lấy kết quả kinh doanh làm động lực của sự phát triển.
- **Chiến lược về chính sách chất lượng:** Liên tục đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm là sứ mệnh của doanh nghiệp.
- **Chiến lược về tài chính:** Phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn tự có, từng bước tăng vốn đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh từng thời kỳ, đồng thời mở rộng quan hệ với các đối tác, các nhà đầu tư, ngân hàng, các tổ chức tín dụng để khai thác nguồn vốn bên ngoài.
- **Chiến lược về nhân lực:** Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng; thực hiện công tác bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ; bổ nhiệm, bố trí đúng các chức danh phù hợp với năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất của cán bộ theo quy định, đáp ứng yêu cầu phát triển SXKD của Công ty; tiếp tục hoàn thiện cơ chế đãi ngộ người lao động (chế độ lương thưởng, môi trường làm việc và vị trí công tác, các hoạt động tập thể ngoài giờ)
- **Chiến lược về xây dựng văn hóa doanh nghiệp:** Tuyên truyền cho CBCNV chấp hành nghiêm chỉnh Pháp luật của nhà nước nội quy quy chế của doanh nghiệp. Thực hiện tốt các quyền lợi đối với người lao động. Tạo điều kiện để các đoàn thể trong doanh nghiệp hoạt động.

III. Phương hướng thực hiện:

Trong năm 2021 HĐQT cố gắng quán triệt và triển khai thực hiện tốt các phương hướng phát triển cụ thể và chiến lược kinh doanh của năm 2020 như sau:

1. Công tác phát triển sản phẩm

- Củng cố, duy trì, phát triển nâng cao năng suất và cải tiến sản phẩm của nhà máy sản xuất thuốc thú y đạt tiêu chuẩn GMP nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường cả về chất lượng và thị hiếu của thị trường

2. Công tác Marketing

- Triển khai giới thiệu sản phẩm trên trang website của Công ty. Xây dựng chương trình quảng cáo trên các phương tiện truyền thông cho các sản phẩm chiến lược
- Nâng cao giá trị sản phẩm để hệ thống bán hàng có điều kiện phát triển doanh số trên thị trường bán hàng và đem lại động lực cho nhân sự bán hàng trong hệ thống.

3. Công tác xây dựng hệ thống bán hàng và Chiến lược kinh doanh

- Hoàn thiện và phát triển hệ thống bán hàng tại hai khu vực Miền Bắc – Miền Trung bằng các biện pháp cụ thể: Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp với từng khu vực thị trường; Đào tạo các kỹ năng bán hàng, giao tiếp, kiến thức sản phẩm; Xây dựng chế độ khoán doanh số, thu nhập, chính sách đãi ngộ cho nhân sự bán hàng phù hợp để tạo động lực trong công tác bán hàng.
- Tìm kiếm thị trường xuất khẩu nhằm khai thác hiệu quả công suất của các nhà máy cũng như ổn định và gia tăng thị phần

- Chiến lược tăng trưởng theo chiều sâu: Tìm cơ hội để nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp bằng cách mở rộng sản phẩm và thị trường, xâm nhập những thị trường mới, tăng thị phần của những sản phẩm hiện có trên những thị trường hiện tại. Về sản xuất chúng ta sẽ phát triển những dây chuyền có sẵn, tập trung vào điểm mạnh, mở rộng sản xuất, cải tiến và hoàn thiện biến những dây chuyền sản xuất của chúng ta thành hiện đại, từ đó tạo khả năng sinh lời.

- Phát huy hiệu quả mặt bằng 88 Trường Chinh từng bước thực hiện nộp các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước;

4. Công tác kế hoạch và triển khai sản xuất

- Liên tục hoàn thiện công tác kế hoạch và triển khai sản xuất bằng các biện pháp cụ thể: Hoàn thiện đội ngũ nhân sự cán bộ sản xuất phục vụ công tác; Hoàn thiện, xây dựng các Quy trình công việc phù hợp với thực tế và đảm bảo hiệu quả công việc; Lập kế hoạch cụ thể về Nguyên vật liệu, kế hoạch sản xuất cho năm, hàng tháng, hàng quý năm 2021 để tăng tính chủ động nhất trong các khâu phục vụ sản xuất.

- Tối đa hóa tiết kiệm chi phí nhằm mang lại giá thành sản phẩm thấp nhất

5. Công tác tài chính và Cơ cấu tài chính

Nhận định trong năm 2021 tình hình thị trường cũng còn có nhiều biến đổi bên cạnh đó tình hình dịch Covid 19 vẫn đang còn tiếp diễn trên diện rộng, chính vì vậy để đáp ứng được với điều kiện về công tác tài chính HĐQT cần phải đưa ra những chính sách thích hợp để đạt được những mục tiêu Công ty đã đề ra cụ thể:

5.1. Công tác tài chính

- Quản lý chặt chẽ tài sản, dòng tiền, và tài sản tồn kho

- Tổ chức tốt hoạt động hệ thống kế toán theo chuẩn mực quy định, phản ánh đầy đủ và trung thực về số liệu, Ban hành quy chế, quy trình luân chuyển hồ sơ chứng từ nhằm hạch toán kế toán theo quý đúng niên độ với mục tiêu để HĐQT đưa ra các quyết định và điều chỉnh phương án kinh doanh một cách nhanh nhất và có hiệu quả, đồng thời nhằm đáp ứng yêu cầu báo cáo niên độ theo Luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán

- Tìm ra phương án phù hợp nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo vòng quay dòng tiền nhanh nhất;

- Tiết kiệm chi phí một cách tối đa, hiệu quả và phù hợp;

- Tổ chức tốt công tác nhập khẩu, mua hàng, vận chuyển và dự trữ hàng hóa có cân nhắc, phù hợp với nhu cầu kinh doanh thực tế nhằm làm giảm số hàng tồn kho tối thiểu. Phát hiện kịp thời và xử lý ngay những ứ đọng quá lâu để tránh tình trạng ứ đọng vốn.

- Tổ chức quản lý quá trình sản xuất kinh doanh thông suốt, nhịp nhàng, hạn chế tối đa tình trạng thời gian nhàn rỗi của máy móc thiết bị,

- Thực hiện tốt các dịch vụ hậu mãi với các khách hàng để củng cố mối quan hệ thêm bền lâu với Công ty. Thực hiện chính sách linh hoạt đối với từng đối tượng khách hàng riêng biệt, đặc biệt là những khách hàng tiềm năng để tạo ấn tượng tốt ban đầu.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định và vốn lưu động

- Xây dựng chiến lược huy động vốn phù hợp với thực trạng thị trường và môi trường kinh doanh của từng thời kỳ.

5.2. Cơ cấu tài chính

- Việc quản lý các khoản tiền và tương đương tiền cần được tính toán và dự trữ hợp lý quỹ tiền mặt. Vì vậy, HĐQT và ban điều hành cần phải Xây dựng cơ cấu vốn hợp lý để phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được mục tiêu, tối thiểu hóa chi phí sử dụng vốn.

- Hoàn thiện công tác quản lý, sắp xếp và tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao năng lực điều hành của cán bộ quản lý thông qua tiêu chuẩn hóa trách nhiệm và nhiệm vụ.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, nhạy bén với tình hình thị trường, năng động trong kinh doanh, kịp thời bổ sung nguồn cán bộ đủ năng lực đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong phương thức kinh doanh của doanh nghiệp.

5.3. Đối với Công nợ là Chủ nợ cá nhân

- Đại hội đồng cổ đông 2020 đã nghị quyết việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm, lựa chọn Nhà đầu tư quan tâm và lên phương án, đàm phán với Nhà đầu tư/Chủ nợ để xử lý nợ. Hội đồng quản trị đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để lấy ý kiến cổ đông để triển khai các công việc cụ thể như sau:

Tháng 2 năm 2021 Công ty đã tổ chức Đại hội cổ đông bất thường Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ tăng vốn điều lệ theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ bất thường số 06/2021/NQ-ĐHĐCĐ_BT ngày 20/02/2021. Theo đó, vốn điều lệ tăng thêm 59.999.690.000 đồng từ nguồn phát hành cho nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ vay cho các cá nhân/tổ chức, từ đó sẽ giảm tải chi phí tài chính của Công ty, nâng cao năng lực quản trị tài chính và phân bổ nguồn lực phù hợp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đến nay công ty đã phát hành thành công Cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược là Công ty TNHH một thành viên quản lý quỹ ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp Ông Lê Chí Cường. Theo phương án phát hành Công ty đã phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ cho 91 chủ nợ của công ty đồng thời thanh toán hết nợ vay và lãi cho chủ nợ theo cam kết xử lý nợ.

HQQT tin tưởng rằng, việc có thêm nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đồng hành cùng Công ty sẽ nâng cao thêm được năng lực quản lý kinh doanh cũng như có nhiều giải pháp mới hỗ trợ công ty. Đồng thời sẽ giải quyết được các khó khăn của Công ty và dần dần đưa Công ty trở lại hoạt động kinh doanh có hiệu quả trong thời gian tới.

6. Cơ cấu tổ chức:

- Xây dựng ,đào tạo đội ngũ nhân lực mạnh, đảm bảo về chuyên môn, nghiệp vụ, năng động và sang tạo trong công việc, quản lý giỏi, biết chủ động trong mọi tình huống,
- Đầu tư trọng điểm cho nhân sự, cán bộ, nhân viên công ty trong mọi bộ phận luôn là yếu tố then chốt quyết định kết quả công việc.
- Việc tuyển dụng chiêu mộ nhân tài có thể được thông qua nhiều hình thức như đào tạo đội ngũ nhân viên từng bộ phận theo hình thức tập chung, Tuyển dụng các nhân viên có trình độ chuyên môn sâu hoặc hoạt động dưới dạng cộng tác viên
- Có chính sách đãi ngộ nhằm thu hút và giữ được lao động có năng lực
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các văn bản quản trị nội bộ phù hợp và hiệu quả với mọi hoạt động của Công ty.
- Xây dựng hệ thống các tiêu chuẩn cụ thể đánh giá chất lượng lao động.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Thuốc thú Trung ương I trong năm 2020 và kế hoạch 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!



Nguyễn Anh Tuấn

Số: 03-BKS /ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa Quý vị cổ đông và Quý vị đại biểu.

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung ương I được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/10/2017 và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung ương I đã được kiểm toán.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung ương 1 (BKS) xin báo cáo đại hội về hoạt động năm 2020 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong thời gian tới với các nội dung sau:

I. Các hoạt động của Ban kiểm soát.

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2020 Ban Kiểm soát có 03 thành viên, gồm:

T.T	Họ và tên	Chức danh	Thời gian tham gia
1	Đặng Tiếp	Trưởng Ban	Năm 2018
2	Trần Hồng Quỳnh	Thành viên	Năm 2018
3	Vũ Văn Đôn	Thành viên	Bắt đầu ngày 24-10-2018

Ban đã tổ chức tiếp nhận đơn thư và ý kiến phản ánh của khách hàng, người lao động, cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị, của Ban lãnh đạo điều hành Công ty. Ban đã phân công nghiên cứu có văn bản chuyển Hội đồng quản trị Công ty để xử lý đơn thư theo thẩm quyền.

Định kỳ 3 tháng Ban tổ chức họp đánh giá hoạt động của Ban.

2. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên

Theo quy định của Luật và Điều lệ Công ty thì hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng và lợi ích khác do đại hội đồng cổ đông quyết định trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty.



Tuy nhiên, do năm 2020 và một số năm về trước, hoạt động kinh doanh của Công ty chưa đạt hiệu quả nên Hội đồng quản trị đề nghị, được đại hội cổ đông chấp thuận là không chi tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác cho các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát.

Năm 2021, do Công ty đã xử lý được công nợ phải trả về huy động vốn dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh dự kiến đã có lãi. Do đó, Ban kiểm soát đề nghị HĐQT căn cứ khả năng nguồn chi có được, xác định mức chi thù lao, chi phí cần thiết đảm bảo cho hoạt động của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, báo cáo đại hội đồng cổ đông quyết định cho chi.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS:

Ban kiểm soát hoạt động theo quy định của Điều Lệ Công ty. Tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao, do các thành viên của Ban hoạt động nhưng không đủ điều kiện để nắm bắt về thông tin, tình hình Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty, giám sát hoạt động của HĐQT:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty

Kết thúc năm tài chính 2020, HĐQT đã chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành lập báo cáo tài chính, đồng thời báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam chi nhánh Miền Bắc kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu thuần	145.732.542.005	137.654.088.682
2. Lợi nhuận từ HĐKD	(7.844.432.003)	(18.305.701.726)
3. Lợi nhuận khác	7.406.024.823	2.509.551.599
4. Lợi nhuận trước thuế	(438.407.180)	(15.796.150.127)
5. Lợi nhuận sau thuế	(1.037.753.127)	(16.612.970.508)
6. Nợ phải trả	251.468.722.857	280.367.424.508
7. Phân chia Lợi nhuận	0%	0%

Như vậy, với doanh thu kế hoạch năm 2020 là 152 tỉ đồng, thực hiện đạt 145,73 tỷ đồng, bằng 95,87% so với kế hoạch và kế hoạch lỗ 15,1 tỷ đồng, thực hiện đạt 1,037 tỉ đồng, đã giảm lỗ 14,063 tỷ đồng so với kế hoạch.

Công ty không hoàn thành kế hoạch năm 2020 về doanh thu, nhưng đã phân đầu giảm được lỗ 14,063 tỷ đồng.

Với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 đạt được như trên thì lỗ lũy kế của Công ty đến 31/12/2020 là 200.324.718.467 đồng, vượt 113.986.572.988 đồng so với số vốn đầu tư của chủ sở hữu, nợ ngắn hạn đã vượt 209.138.098.637 đồng so với tài sản ngắn hạn.

1. Báo cáo giám sát hoạt động của HĐQT:

Qua báo cáo quyết toán tài chính Công ty năm 2020, với ý kiến đánh giá nhận xét của đơn vị kiểm toán, cùng với báo cáo của Hội đồng quản trị tại đại hội lần này, Ban kiểm soát nhận thấy:

Trong năm 2020, Công ty kinh doanh chưa có lãi nhưng có nhiều đơn kiến nghị phải thanh toán các khoản nợ vay và thông qua đại hội cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã trình, được cổ đông ủy quyền giao Hội đồng quản trị tìm kiếm nhà đầu tư đảm phán lập phương án cho xử lý và sau khi có phương án thì tổ chức đại hội bất thường lấy ý kiến các cổ đông xem xét cho xử lý.

Đến ngày 20/02/2021 Công ty đã tổ chức Đại hội cổ đông bất thường. HĐQT đã trình phương án chào bán cổ phần riêng lẻ, phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ, phương án sử dụng tiền thu từ chào bán cổ phiếu riêng lẻ. Phương án đã được đại hội cổ đông thông qua, ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện.

Đến nay Phương án Phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ của Hội đồng quản trị đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận và Công ty đã làm thủ tục tăng vốn điều lệ, lưu ký bổ sung chứng khoán tại trung tâm lưu ký chứng khoán và sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ và phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ thì Công ty không còn phải tính lãi vay 6 tháng cuối năm 2020 cho khoản nợ vay đã được xử lý nên sẽ làm giảm chi phí tương ứng.

Việc phát hành thành công cổ phiếu bổ sung vốn điều lệ là giải pháp tối ưu, làm giảm áp lực về vốn vay, lãi vay phải trả nên sẽ tạo điều kiện tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021.

IV. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và giải pháp tổ chức thực hiện:

1. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

Năm 2021, dịch bệnh Covid vẫn đang diễn biến phức tạp nên còn gây khó khăn cho công việc sản xuất kinh doanh của Công ty. Căn cứ doanh thu, lợi nhuận đạt được của năm 2020, trên cơ sở đánh giá tình hình năm 2021, HĐQT

HA
UY
NG

xây dựng chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 với doanh thu thuần 164 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 6 tỷ đồng.

Ban kiểm soát nhận thấy:

Năm 2020: Doanh thu đạt 145 tỷ, kết quả kinh doanh (lỗ) 1, 037 tỷ đồng.

Năm 2021: Doanh thu kế hoạch 164 tỷ, so với năm 2020 tăng 19 tỷ đồng, lợi nhuận kế hoạch 6 tỷ đồng, so với năm 2020 tăng 7 tỷ đồng.

Như vậy, kế hoạch lợi nhuận có tăng nhưng tăng không tương ứng với doanh thu, vậy trong chi phí kinh doanh có khoản chi làm giảm lợi nhuận, Hội đồng quản trị có ý kiến thêm với đại hội về khoản chi này.

2. Giải pháp tổ chức thực hiện năm 2021

Căn cứ tình hình thực tế năm 2021, tình hình tài chính của Công ty đã được giải quyết nhưng khó khăn hiện tại của Công ty vẫn còn. Để Công ty phát triển, Ban kiểm soát kiến nghị triển khai thực hiện các giải pháp cơ bản sau:

a. Đối với văn phòng tại 88 Trường Chinh: Tổ chức khai thác tài sản hiện có để phát huy tối đa hiệu quả sử dụng. Có kế hoạch phát triển thêm mảng kinh doanh để có thêm doanh thu.

b. Tập trung nguồn lực, tổ chức nghiên cứu, sản xuất, tiêu thụ các mặt hàng mới phù hợp với thị hiếu của thị trường,

Đầu tư về nhân lực cùng với cơ chế bán hàng làm tăng thêm doanh thu; áp dụng các biện pháp giảm chi phí đem lại lợi nhuận cao hơn cho Công ty.

c. Đối với kinh doanh vắc xin: Sau khi đã thanh toán hết công nợ với nhà cung ứng, đề nghị Hội đồng quản trị đàm phán để có thêm lượng hàng hóa cho phát triển mảng dự án trang trại, sớm đưa doanh thu vắc xin đạt được như các năm trước.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Quý vị Cổ đông.

Chúc đại hội thành công./.

TM. BAN KIỂM SOÁT


Đặng Tiệp

Số: 33 /TTr-ĐHĐCĐ 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

TỜ TRÌNH SỐ 11

(V/v Phương án phát hành riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2021, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty

xem xét thông qua nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2021, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành đính kèm Tờ trình này.

Nội dung 2: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các vấn đề biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Kính trình Đại hội xem xét các vấn đề nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chủ động triển khai cụ thể các vấn đề, chủ trương đã được thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, GD;
- Lưu VP;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Anh Tuấn

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2021

PHƯƠNG ÁN

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2021, PHƯƠNG ÁN
SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

(Đính kèm Tờ trình số : Số: 33 /TTr-ĐHĐCĐ 2021 ngày 08 tháng 07 năm 2021)

I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển, đảm bảo nguồn vốn cấp thiết cho Công ty phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời để đáp ứng kịp thời nhu cầu hàng hóa của công ty hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I (mã chứng khoán VNY) kính trình Quý cổ đông Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và tăng vốn điều lệ năm 2021 để đầu tư xây dựng dây chuyền Betalactam và sửa chữa nâng cấp hệ thống nhà xưởng máy móc. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán như sau:

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương I ;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 và của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.

III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tình hình cổ phiếu hiện tại của Công ty

- Số lượng cổ phiếu: 14.249.969 cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

2. Phương án phát hành

- Tên Cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu phát hành: 2.000.000 cổ phiếu.
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng).
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán;
- Phương thức xử lý cổ phần không phát hành hết: Số lượng cổ phần do các nhà đầu tư không đăng ký mua hết sẽ được ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phân phối cho các đối

tượng khác do Hội đồng Quản trị lựa chọn theo tiêu chí lựa chọn đối tác chiến lược với giá không thấp hơn mức giá đã công bố cho các nhà đầu tư hoặc hủy bỏ và kết thúc đợt phát hành

- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: **162.499.690.000 đồng** (Một trăm sáu mươi hai tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Thời điểm phát hành: dự kiến trong Quý IV năm 2021.
- Đăng ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành riêng lẻ sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung trên thị trường chứng khoán UPCOM theo đúng quy định của pháp luật.
- Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều chỉnh Điều lệ hoạt động theo số vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu.

3. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư

- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Nhà đầu tư trong nước có tiềm lực tài chính, cam kết đồng hành hỗ trợ Công ty về tài chính và công tác quản trị. Ưu tiên theo thứ tự cổ đông, người lao động, nhà đầu tư có kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh thuốc thú y.
- Danh sách nhà đầu tư tham gia đợt phát hành riêng lẻ miễn thực hiện thủ tục chào mua công khai trong các trường hợp sau :
 - Chào bán, phát hành cho các tổ chức, cá nhân dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng chào bán vượt mức sở hữu được quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Chào bán dẫn đến tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức hoặc một cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan tăng từ 10% trở lên vốn điều lệ của VNY trong một đợt chào bán hoặc nhiều đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.

4. Giá phát hành

- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành thêm cổ phiếu cho các cổ đông trong đợt phát hành riêng lẻ của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I là 10.000 đồng/cổ phiếu, được căn cứ trên tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2020
- Hiện tại, theo quy định của pháp luật Việt Nam không cấm Công ty cổ phần chào bán dưới mệnh giá nhưng nếu Công ty chào bán dưới mệnh giá thì phải có thặng dư vốn cổ phần đủ để bổ sung lượng còn thiếu giữa giá chào bán và mệnh giá (10.000 đồng). Đối chiếu với tình hình của Công ty hiện tại thì không thể chào bán dưới mệnh giá, do nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đang bị âm căn cứ vào Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất và Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2020.

5. Ủy quyền:

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tất cả các vấn đề và triển khai các thủ tục liên quan đến đợt chào bán, cụ thể

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ theo các phương thức chào bán nêu trên theo đúng quy định của pháp luật;
- Lựa chọn nhà đầu tư chiến lược căn cứ vào các tiêu chí xác định nhà đầu tư chiến lược nêu trên;
- Xử lý cổ phần không được đăng ký mua hết nhằm đảm bảo đợt chào bán thành công và đem lại lợi ích cho các cổ đông;

- Tiến hành việc sửa đổi, bổ sung kế hoạch sử dụng vốn thu được đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của Công ty;
- Tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh, Điều lệ và các giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến việc điều chỉnh vốn điều lệ mới tăng thêm từ đợt chào bán và ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- Trong quá trình thực hiện việc chào bán, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị bổ sung, sửa đổi hoàn chỉnh phương án chào bán, sử dụng vốn theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước phù hợp với hoàn cảnh thực tế và phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của Công ty;
- Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt chào bán thành công.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là **20.000.000.000** đồng của đợt phát hành nêu trên dự kiến sẽ dùng:

3.1 Mục đích phát hành: Để đầu tư xây dựng Nhà máy Betalactam và sửa chữa nâng cấp hệ thống nhà xưởng máy móc hiện tại đã xuống cấp.

3.2 Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Đối tượng phát hành	Số lượng CP phát hành	Giá chào bán dự kiến	Tổng số tiền thu được dự kiến (*)	Thặng dư
1	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	2.000.000	10	20.000.000	0
	Tổng cộng	2.000.000	10	20.000.000	0

3.3 Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán dự kiến

TT	Danh mục Nguyên vật liệu,	Số tiền (đơn vị: VNĐ)	Thời hạn thực hiện
1	Đầu tư xây dựng dây chuyền Betalactam	15.000.000.000	Năm 2022
2	Sửa chữa nâng cấp hệ thống nhà xưởng máy móc hiện tại	05.000.000.000	Năm 2022
	Tổng cộng	20.000.000.000	

Ghi chú:

1. Dự kiến kinh doanh năm quý IV/2021 và cả năm 2022: **190,5 tỷ đồng**
- Doanh số của Vắc xin là: 112,5 tỷ, vòng quay sử dụng vốn là: 5 vòng, nhu cầu sử dụng vốn cho hoạt động này cho 1 vòng quay là: 22,5 tỷ đồng.

- Doanh số của hoạt động được là: 75 tỷ, vòng quay sử dụng vốn là: 5 vòng, nhu cầu sử dụng vốn cho hoạt động này cho 1 vòng quay là: 15 tỷ đồng.
- Doanh thu hoạt động khác 03 tỷ đồng.
- 2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị sẽ thay đổi nhu cầu sử dụng vốn theo tình hình thực tế của Công ty để mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

IV. PHƯƠNG ÁN VÀ LỊCH TRÌNH PHÂN PHỐI

Bước 1: UBCKNN chấp thuận phương án phát hành của Công ty.

Bước 2: Công ty thông báo quyền mua cổ phần cho từng đối tác.

Bước 3: Phân phối chứng khoán.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Anh Tuấn

